TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95 /2017/QĐST-HNGĐ	*Đăk Hà, ngày 21 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 94/2017/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa : Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Và bị đơn: Anh Lê Quốc T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Q và anh Lê Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Q và anh Lê Quốc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai vợ chồng xác nhận có 02 con chung và thỏa thuận như sau:

Giao cả hai cháu Lê Đỗ Như M, sinh ngày 23/5/2003 và cháu Lê Đỗ Thảo V, sinh ngày 28/10/2007 cho chị Đỗ Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cả hai cháu M và V 1 tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi hai cháu Lê Đỗ Như M và Lê Đỗ T V đủ 18 tuổi.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Lê Quốc T có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; kể từ ngày chị Đỗ Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu hàng tháng anh Lê Quốc T không thực hiện đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015; Nếu không có thỏa thuận thì được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản, nợ nần: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dung Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm là: *(Thuận tình ly hôn)* là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* các đương sự phải chịu. Chị Đỗ Thị Q thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Đỗ Thị Q đã nộp 300.000 dồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số AA/2010/0009253 ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Đỗ Thị Q được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dấn sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Đăk Mar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Văn Minh